

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2022/DS-PT

Ngày 04-7-2022

*“V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại ngoài hợp đồng do sức khỏe
và tài sản bị xâm phạm”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Quang Nhuận.

Các Thẩm phán:

Bà Tăng Thị Thúy Nga.

Bà Trương Tố Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Anh Thảo, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thanh Quyên, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 58/2022/TLPT-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022, về *“Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do sức khỏe và tài sản bị xâm phạm”*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 17/2022/DS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 75/2022/QĐ-PT ngày 24 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1940.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Thái Minh H, sinh năm 1974 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Nhà số 331, khóm SC, phường ..., thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông Thái M, sinh năm 1951 (có mặt).

Địa chỉ: Nhà số 333, khóm SC, phường ..., thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Cháu Thái Minh L, sinh ngày 02/3/2004 (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của em Thái Minh L: Chị Khương Thị A, sinh năm 1985 và anh Thái Tha V, sinh năm 1979 (có mặt).

2. Chị Khương Thị A, sinh năm 1985 (có mặt).

3. Anh Thái Tha V, sinh năm 1979 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Nhà số 332, khóm SC, phường ..., thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người kháng cáo:* Em Thái Minh L, bà Khương Thị A và ông Thái Tha V.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Thái Minh H trình bày:

Vào ngày 30 tháng 4 năm 2019, do cự cãi từ việc vô tâm của nhà bà N chôn vào các gốc cây bị chó, gà bới làm bốc mùi qua nhà ông Thái M. Trong lúc cự cãi ông Thái M và đưa cháu tên Thái Minh L cầm đá chọi trúng vào tay phải của bà N bị thương tích. Đồng thời, ông Thái M tiếp tục đập phá hàng rào bê tông kẽm gai bị hư hỏng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị N là ông Thái Minh H thay đổi và rút một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết buộc: Ông Thái M và cháu Thái Minh L phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị N các khoản chi phí gồm: Tiền chi phí điều trị với số tiền 2.899.070 đồng, tiền thất công lao động cho người nuôi bệnh là 3.600.000 đồng và tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản (hàng rào kẽm gai), bà Nguyễn Thị N rút lại yêu cầu, do bị đơn ông Thái M đã khắc phục sửa chữa xong.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Thái M trình bày:

Ông Thái M cho rằng không có kê cháu Thái Minh L ném đá gây thương tích cho bà Nguyễn Thị N, nên ông không đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo yêu cầu của bà N. Ông Thái M thừa nhận có đập phá làm hư hỏng hàng rào kẽm gai của bà N nhưng hiện nay ông đã tự nguyện sửa chữa khắc phục xong.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Thái Minh L, chị Khương Thị A và anh Thái Tha V cùng thống nhất trình bày:

Cháu Thái Minh L cho rằng không có dùng đá ném bà Nguyễn Thị N gây thương tích, nên không đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo yêu cầu của bà N.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 17/2022/DS-ST ngày 21/01/2022, Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng đã quyết định:

“Căn cứ vào khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Khoản 1 và khoản 2 Điều 143; khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 146; khoản 1 Điều 147; Điều 165; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228; khoản 1 và khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Các Điều 584, 585; khoản 2 Điều 586; Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015. Điểm e khoản 1 Điều 11 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan em Thái Minh L về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N đối với bị đơn ông Thái M về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Buộc em Thái Minh L và người đại diện hợp pháp của em Thái Minh L là ông Thái Tha V và bà Khương Thị A (cha mẹ ruột của em Thái Minh L), phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị N các khoản chi phí hợp lý như sau:

- Tiền chi phí điều trị = 2.899.070 đồng.
 - Tiền thất công lao động cho người nuôi (từ ngày 30/4/2019 đến ngày 17/5/2019) là 18 ngày x 200.000 đồng x 01 người = 3.600.000 đồng.
 - Tiền bù đắp tổn thất tinh thần bằng 03 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định là: 03 tháng x 1.490.000 đồng/tháng = 4.470.000 đồng.
- Tổng cộng 10.969.070 đồng (mười triệu chín trăm sáu mươi chín nghìn không trăm bảy mươi đồng).

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bà Nguyễn Thị N có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng em Thái Minh L và người đại diện hợp pháp của em Thái Minh L còn phải liên đới trả lãi cho bà Nguyễn Thị N theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

2. Đình chỉ yêu cầu bồi thường thiệt hại tài sản của bà Nguyễn Thị N đối với ông Thái M.”

Ngoài ra, trong bản án còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 09-02-2022, cháu Thái Minh L, chị Khương Thị A, anh Thái Tha V có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét sửa bản án sơ thẩm theo hướng: Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị N đối với cháu Thái Minh L về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, vì bà N không chứng minh được cháu Thái Minh L cầm nhiều cục đá liên tiếp chọi vào tay của bà để gây đa chấn thương, bản án sơ thẩm

chỉ căn cứ lời khai của ông Thái M là chưa đủ cơ sở buộc Thái Minh L phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị N.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Người đại diện của bà Nguyễn Thị N không rút đơn khởi kiện, cháu Thái Minh L, chị Khương Thị A và anh Thái Tha V giữ nguyên đơn kháng cáo và các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tiến hành xét xử vụ án đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, các đương sự chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Về quan điểm giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm giao cho Tòa án cấp sơ thẩm để giải quyết lại vụ án, vì cấp sơ thẩm đã vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng như: Giải quyết buộc cháu Thái Minh L và người đại diện hợp pháp của cháu L bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị N là vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu; cháu L trên mười lăm tuổi nhưng cấp sơ thẩm chưa thu thập chứng cứ làm rõ cháu L có tài sản riêng hay không để làm cơ sở giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 2 Điều 568 Bộ luật Dân sự; cấp sơ thẩm không xác định anh V và chị A là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chưa đầy đủ theo hướng dẫn tại quy định tại tiểu mục 3.1 mục 3 Phần 1 của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán TAND Tối cao.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cấp sơ thẩm chỉ xác định chị Khương Thị A và anh Thái Tha V là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Thái Minh L là chưa đầy đủ, nay Hội đồng xét xử phúc thẩm xác định bổ sung thêm tư cách tham gia tố tụng của chị A và anh V là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Xét nội dung kháng cáo của cháu Thái Minh L, chị Khương Thị A và anh Thái Tha V cho rằng cháu L không có hành vi gây thương tích cho bà Nguyễn Thị N theo như cấp sơ thẩm đã nhận định, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Qua các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện vào ngày 30-4-2019 giữa gia đình bà Nguyễn Thị N và gia đình ông Thái M có xảy ra cự cãi và xô xát với nhau. Theo lời trình bày của ông Nguyễn Thông Minh (Trưởng ban khóm SC, phường ..., thị xã Vĩnh Châu) là: “Vào tháng 4 năm 2019 (không nhớ rõ ngày). Trong ngày xảy ra xô xát giữa bà N với gia đình ông Thái M thì bà N có gặp ông ở ngoài và trình báo bằng lời nói (không có đơn) về việc mấy người cháu của ông Thái M có gây thương tích cho bà N. Tại thời điểm đó thấy một bên cánh tay của bà bị sưng (không nhớ tay phải hay tay trái) nên có kêu bà N đi bệnh viện điều trị...”. Theo giấy chứng nhận thương tích của Trung tâm Y tế thị xã Vĩnh Châu lập ngày 17/5/2019 thể hiện: Bà Nguyễn Thị N nhập viện vào

ngày 30-4-2019 và xuất viện ngày 17-5-2019; tình trạng thương tích lúc vào viện: 1/3 giữa cẳng tay phải có khối sưng bầm tím d=4x4cm ...Từ các tình tiết nêu trên cho thấy nguyên nhân từ việc xô xát với gia đình ông Thái M dẫn đến hậu quả gây thương tích trên cẳng tay phải của bà Nguyễn Thị N.

[3] Tại biên bản ghi lời khai của Công an Phường 2, thị xã Vĩnh Châu lập ngày 04-5-2019, ông Thái M khai nhận “...*Sau khi sự việc xảy ra xong thì cháu tôi tên Thái Minh L qua và cầm cục đất chọi vào trướng tay vợ ông Thái Cham, ngoài ra không còn ai*”.

[4] Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên cấp sơ thẩm đã xác định cháu Thái Minh L là người đã gây ra thương tích trên cánh tay phải của bà Nguyễn Thị N là đúng đối tượng. Tại thời điểm gây thiệt hại sức khỏe cho bà N, cháu L đã trên 15 tuổi nhưng dưới 18 tuổi, nên cấp sơ thẩm quyết định trách nhiệm bồi thường thiệt hại của cháu L và cha mẹ của cháu là anh V và chị A là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm cháu L, chị A và anh V kháng cáo cho rằng cháu L không có gây thương tích cho bà N nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì mới, vì vậy yêu cầu kháng cáo chưa có cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[5] Xem xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hủy bản án sơ thẩm vì vi phạm các thủ tục tố tụng như đã nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[5.1] Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn bà Nguyễn Thị N chỉ yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Thái M có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe bị xâm phạm, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã có yêu cầu bổ sung về việc buộc cháu Thái Minh L phải có trách nhiệm liên đới cùng ông M thực hiện nghĩa vụ bồi thường, nội dung yêu cầu này được ghi nhận tại biên bản hòa giải lập ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu và tại buổi hòa giải người đại diện nguyên đơn cùng cháu L và người đại diện của cháu L có thỏa thuận giải quyết yêu cầu bổ sung nêu trên nhưng không thành. Do vậy, tại phiên tòa sơ thẩm xem xét giải quyết yêu cầu bổ sung của đại diện nguyên đơn về việc buộc trách nhiệm bồi thường của cháu L là không vượt quá phạm vi khởi kiện của nguyên đơn.

[5.2] Cấp sơ thẩm có thiếu sót về việc xác minh, thu thập chứng cứ xác định xem cháu L có tài sản riêng hay không để làm cơ sở tuyên xử trách nhiệm bồi thường của cháu L và cha mẹ của cháu L theo như đại diện Viện kiểm sát chính xác. Tuy nhiên nội dung này đã được Hội đồng xét xử phúc thẩm làm rõ tại phiên tòa là: Cháu L và cha mẹ của cháu là anh V và chị A đều thống nhất xác nhận hiện nay cháu L còn đang đi học, sống phụ thuộc hoàn toàn vào cha mẹ, cháu không có tài sản riêng hay lao động có nguồn thu nhập riêng nào khác. Vì cháu L không có tài sản để thực hiện nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn, nên cấp phúc thẩm căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 586 của

Bộ luật Dân sự, sửa bản án sơ thẩm xác định lại anh V và chị A là người trách nhiệm bồi thường thiệt hại thay cho cháu L.

[5.3] Cấp sơ thẩm xác định tư cách tham gia tố tụng của anh V và chị A chưa đầy đủ theo đề nghị đại diện Viện kiểm sát là chính xác, tuy nhiên thiếu sót này chưa ảnh hưởng đến quyền lợi của anh V và chị A, trong quá trình tham gia tố tụng tại cấp sơ thẩm anh V và chị A là người đại diện theo pháp luật của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cháu L, nên anh, chị được thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 86 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[6] Xét thấy, cấp sơ thẩm có sai sót các thủ tục tố tụng nêu trên, tuy nhiên chưa ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, đồng thời không làm thay đổi về nội dung giải quyết vụ án, vì vậy Hội đồng xét xử phúc thẩm không cần thiết phải hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại vụ án theo quy định tại Điều 310 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[7] Các phần khác trong quyết định của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không đặt ra xem xét.

[8] Về án phí dân sự phúc thẩm: Em Thái Minh L, anh Thái Tha V và chị Khương Thị A được miễn nộp tiền án phí phúc thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, Điều 585, khoản 2 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cháu Thái Minh L, chị Khương Thị A và anh Thái Tha V.

Sửa Bản án dân sự sơ thẩm số 17/2022/DS-ST ngày 21 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng như sau:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cháu Thái Minh L về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm:

Buộc cháu Thái Minh L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị N tổng số tiền 10.969.070 đồng (mười triệu, chín trăm sáu mươi chín nghìn, không trăm bảy mươi đồng), vì cháu L trên 15 tuổi nhưng chưa đủ 18 tuổi và

không có tài sản thực hiện nghĩa vụ bồi thường nên cha, mẹ cháu L là anh Thái Tha V và chị Khương Thị A phải thực hiện nghĩa vụ bồi thường thay cho cháu L số tiền nêu trên cho bà Nguyễn Thị N.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, đối với số tiền chậm thi hành án.

2. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N đối với bị đơn ông Thái M về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

3. Đình chỉ xét xử một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị N đối với bị đơn ông Thái M về bồi thường thiệt hại tài sản bị xâm phạm.

4. Chi phí định giá: Bị đơn ông Thái M phải chịu với số tiền 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng), ông Thái M có nghĩa vụ hoàn trả số tiền này cho bà Nguyễn Thị N.

5. Án phí dân sự sơ thẩm: Em Thái Minh L và người đại diện hợp pháp của em Thái Minh L được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

6. Án phí dân sự phúc thẩm: Em Thái Minh L, anh Thái Tha V và chị Khương Thị A được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

8. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND TX. Vĩnh Châu;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND TX. Vĩnh Châu;
- Chi cục THADS TX. Vĩnh Châu;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Quang Nhuận